TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH D**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 24/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Yến

Ông Hoàng Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 10/02/2023 đối với bị cáo:

Phạm Hữu B, sinh năm 1990, ĐKHK: thôn T, xã L, thị xã M, tỉnh D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Phạm Hữu B1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D. Bị cáo có vợ Ngô Thị Yến N (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2022, sau đó chuyển sang biện pháp tạm giam tại trại giam Công an tỉnh D. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Huy C, sinh năm 1999. Vắng mặt
2. Anh Chử Hữu Tuấn A, sinh năm 1992. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/10/2022, Phạm Hữu B đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đường tàu thuộc Quán Toan - quận An Dương - thành phố Hải Phòng để mua ma túy loại Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, B gặp và mua được của một người đàn ông tự khai tên là Lâm (không

rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) được 01 túi ma túy có đặc điểm: là 01 túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (4x2)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B cất giấu trong người rồi đi xe ôm đi về nhà. Đến trưa ngày 07/10/2022, B chia túi ma tuý trên làm 02 phần: 01 phần cho vào 01 gói giấy màu trắng cất giấu trong người, 01 phần còn lại để trong túi nilon cất giấu tại đỉnh màn giường ngủ của B. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, B đang đi trên đường thuộc xóm Quyết Tiến - thôn T - xã L - thị xã M, mục đích có ai mua thì bán kiếm lời thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh D kết hợp với Công an xã L kiểm tra; khi thấy Tổ công tác, B đã cầm gói ma tuý cất giấu trên người ném xuống mặt đường bê tông gần vị trí B đứng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ 01 gói giấy màu trắng kích thước khoảng (2x1,5)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), B khai là gói ma tuý của B. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh D tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của B, kết quả thu giữ: Tại đỉnh màn ở giường ngủ của B 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x2)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2), B khai là ma tuý của B cất giấu để bán và sử dụng.

Tại Kết quả giám định số 536/TB-KTHS ngày 09/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có khối lượng là 0,262g là ma túy loại Heroine; Chất bột dạng cục màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong ký hiệu M2, gửi đến giám định có khối lượng là 0,803g là ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Trả phần 5.1: 0,229g gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M1, được niêm phong ký hiệu T1; Trả phần 5.2: 0,738g là ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M2 được niêm phong ký hiệu T2. Đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì kí hiệu theo thứ tự T1, T2 đều niêm phong số 536/KL-KTHS.

Quá trình điều tra, Phạm Hữu B đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 17/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Phạm Hữu B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo B khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện VKSND thị xã M giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

- *Đề nghị áp dụng*: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Hữu B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

- *Đề nghị xử phạt*: Bị cáo Phạm Hữu B từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07/10/2022.

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã tỉnh D; Công an thị xã M; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu B khai nhận: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ trên mặt đường dưới chân bị cáo và 01 túi nilon thu giữ trên đỉnh màn tại phòng ngủ ở nhà bị cáo đều là loại Heroine là của bị cáo, bị cáo cất giấu toàn bộ số ma túy trên nhằm mục đích bán để kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, tại đoạn đường thuộc khu vực đường xóm Quyết Tiến, thôn T, xã L, thị xã M, tỉnh D, Phạm Hữu B có hành vi cất giấu trên người 01 gói ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,262g và có hành vi cất giấu 0,803g ma túy loại Heroine trên đỉnh màn trong phòng ngủ của bị cáo. Tổng trong lượng ma túy bị cáo cất giấu 1,065gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm mất phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy và cũng bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trước đó nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán,... song do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý mua ma túy bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*[5] Hình phạt bổ sung:*Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án, chất bột dạng cục màu trắng, mẫu hoàn lại sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong T1 bên trong 0,229g gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M1; 01 phong bì niêm phong T2 bên trong có chữa 0,738g ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M2. Mẫu niêm phong ký hiệu T1, T2 đều được niêm phong số 536/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D, đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc ma túy thu giữ bị cáo mua của một người không quen biết ở khu vực đường tàu thuộc Quán Toan - thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M không có căn cứ xác định người bán ma túy cho bị cáo B nên không có căn cứ để xem xét xử lý là phù hợp.

7. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào*: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- *Căn cứ vào*: điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Căn cứ vào:* Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Hữu B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

- *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Phạm Hữu B 03 (*ba)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07/10/2022.

- *Xử lý vật chứng*:

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu T1, T2 gồm: Phong bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,229g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M1; Phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có chữa 0,738g ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M2. Mẫu niêm phong ký hiệu T2, T2 đều được niêm phong số 536/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/02/2023 giữa Công an thị xã M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

- *Án phí:* Bị cáo Phạm Hữu B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:*Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã M;*
- *Cơ quan điều tra CA thị xã M;*
- *THA hình sự công an thị xã M;*
- *Bô phận HS nghiệp vụ CATX M;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh D;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD;*
- *Chi cục THADS thị xã M;*
- *Sở Tư pháp tỉnh D;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh